TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BẢO L
TỈNH LÂM ĐỒNG
Bản án số: **24**/2024/HSST
Ngày: 27-5-2024

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN D

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẢO L, TỈNH LÂM ĐỒNG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: bà **Vũ Thị Thúy Thành**.
Các Hội thẩm nhân dân: bà **Trần Thị Quế**
ông **Nguyễn Trọng Hoàng**

Thư ký phiên tòa: ông **Trương Quang Vũ** – Là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bảo L, tỉnh Lâm Đồng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo L, tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa: ông **Lê Hữu Việt Phú** – Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 5 năm 2024, tại Hội trường Tòa án nhân dân huyện Bảo L, tỉnh Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 25/2024/TLST-HS ngày 24/4/2024 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 25/2024/HSHS-QĐ ngày 13/5/2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Văn D**, tên gọi khác không, sinh năm 1965, tại Campuchia; nhân khẩu thường trú và chỗ ở: 103 Phan Đăng Lưu, phường 01, thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng; Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ học vấn: 8/12; Dân tộc: kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: phật giáo; Quốc tịch: Việt Nam. Con ông Trần Văn Tư, sinh năm 1938 và bà Huỳnh Thị Cúc, sinh năm 1945 hiện trú tại 103 Phan Đăng Lưu, phường 01, thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng, gia đình có 12 anh em, bị cáo là con lớn nhất trong gia đình. Vợ: Phạm Thị Ngọc Hiền, sinh năm 1979, hiện trú tại: 103 Phan Đăng Lưu, phường 01, thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng, có 03 người con, lớn nhất sinh năm 1997, nhỏ nhất sinh năm 2005. Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: (tài liệu thu thập được):

Ngày 07/8/2007 bị TAND thị xã Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng xử phạt 12 tháng tù cho hưởng án treo, thử thách 24 tháng về tội Đánh bạc (đã được xóa án tích).

Ngày 01/12/2007 bị Công an phường 1 thành phố Bảo Lộc, Lâm Đồng xử phạt hành chính, phạt tiền 750.000 đồng về hành vi Cố ý gây thương tích (Bị can đã đóng phạt ngày 01/12/2207, đã được coi là chưa bị xóa án tích).

Ngoài ra, theo kết quả tra cứu của phòng hồ sơ Công an tỉnh Lâm Đồng thể hiện bị cáo còn có các vi phạm sau (nhưng không thu thập được tài liệu):

Ngày 20/01/1988 Công an tỉnh Lâm Đồng bắt, lập D bản số 000008132 về hành vi Cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác;

Ngày 20/01/1993, bị Công an bắt tập trung cải tạo về tội hình sự, D bản số 011930075;

Ngày 19/01/1995: UBND tỉnh Lâm Đồng xử phạt 03 năm tù giam về tội Gây rối trật tự công cộng, bản án số 82: Trại giam Tống Lê Chân tha ngày 20/01/1996 (theo lý lịch bị can);

Ngày 23/3/1999 bị Công an thành phố Bảo Lộc bắt đưa vào cơ sở giáo dục, D bản số 000003761;

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú tại phường 01, thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng.

"Bị cáo có mặt tại phiên tòa".

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 11h00 ngày 28/03/2023, Đội Cảnh sát giao thông - Trật tự cơ động (CSGT - TTCĐ) Công an huyện Bảo L lập biên bản xử phạt vi phạm hành chính đối với Trần Văn D lý do điều khiển xe ô tô biển số 49A-398.61 chạy quá tốc độ quy định (66/50km/h). D xuất trình một Giấy phép lái xe (GPLX) số 790186003359, hạng D, tên : Trần Văn D, nơi cấp: Sở Giao thông vận tải TP Hồ Chí Minh, cấp ngày 28/06/2018 (bản chính) và một chứng nhận đăng ký xe ô tô số 49 004640, cấp ngày 14/04/2021 tên Trần Văn D, biển số xe 49A- 398.61, nơi cấp: Công an tỉnh Lâm Đồng (bản chính).

Cơ quan Công an kiểm tra, tra cứu thông tin giấy phép lái xe số 790186003359 thì không tìm thấy thông tin GPLX trong cơ sở dữ liệu giấy phép lái xe quốc gia. Qua làm việc, D thừa nhận GPLX số 790186003359 được D đặt mua trên mạng xã hội Face book. Cụ thể:

Vào năm 2018, Trần Văn D muốn thi GPLX ô tô nhưng sợ thi không đậu nên lên Facebook của mình (không nhớ tên tài khoản Facebook và mật khẩu đã sử dụng, tài khoản do người khác lập) tra tìm thấy trang Website có tên Trung tâm hỗ trợ sát hạch Giấy phép lái xe, nhận làm GPLX, có hồ sơ gốc và có người thi hộ với giá 6.000.000 đồng. D nhắn tin liên hệ thì được cung cấp 01 số điện thoại (D không nhớ số diện thoại) và liên lạc với số điện thoại này gặp một người tên là Hai (không rõ nhân thân, lai lịch). Theo thống nhất, D mang theo hình thẻ, chứng minh nhân dân (photo) trực tiếp đến gặp Hai tại khu vực gần Trường câm, điếc Lái Thiêu, tỉnh Bình Dương đưa cho Hai và hẹn khi nào có GPLX thì Hai sẽ gọi xuống lấy.

Khoảng 10 ngày sau, Hai gọi điện cho D xuống gặp nhau tại quán nước ở khu vực gần Trường câm, điếc Lái Thiêu, tỉnh Bình Dương. D đưa cho Hai 6.000.000₫ thì Hai đưa cho D 01 GPLX số 790186003359, hạng D, tên: Trần Văn D. D hỏi hồ sơ thi GPLX thì Hai nói khi nào làm xong hồ sơ sẽ gọi xuống lấy hoặc gửi bưu điện về sau.

Sau khi có giấy phép lái xe hạng D, D cất trong ví da để trong xe ô tô của gia đình. Đến ngày 28/03/2023, D điều khiển xe ô tô biển số 49A- 398.61, nhãn hiệu

Innova, loại 07 chỗ, màu trắng bạc lưu thông đến địa phận xã Lộc Thành thì bị Cảnh sát giao thông Công an huyện Bảo L lập biên bản xử phạt về hành vi chạy quá tốc độ. Quá trình kiểm tra D xuất trình giấy phép lái xe số 790186003359, hạng D, của: Trần Văn D và 01 (một) chứng nhận đăng ký xe ô tô số 49 004640, cấp ngày 14/04/2021 của: Trần Văn D, biển số xe 49A-398.61 để xuất trình với cơ quan chức năng như đã nêu trên.

Tại kết luận giám định số 499/KL-KTHS, ngày 24/05/2023 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng kết luận: Giấy phép lái xe số 790186003359, đề ngày 28/06/2018; họ tên: Trần Văn D, năm sinh 1965 là giả.

Tại phiên tòa: Bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng, không thắc mắc, không khiếu nại hay tranh luận gì.

Cáo trạng 28/CT-VKSBL ngày 19/4/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo L, tỉnh Lâm Đồng truy tố bị cáo Trần Văn D về tội " *Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức"*, theo quy định tại khoản 1 Điều 341 Bộ luật hình sự.

Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 341; điểm h, s khoản 1 Điều 51; Điều 35 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần Văn D từ 50 đến 60 triệu đồng.

- Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng đối với bị cáo.

- Về xử lý vật chứng: Đối với 01 Giấy phép lái xe số 790186003359 hạng D, tên: Trần Văn D cấp ngày 28/06/2018, nơi cấp: Sở Giao thông vận tải TP Hồ Chí Minh đề nghị lưu kèm theo hồ sơ vụ án.

- Về án phí: đề nghị bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nói lời sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[01] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Bảo L, của Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo L, của Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa không ai có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[02] Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với kết quả giám định, phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đã có cơ sở xác định: ngày 28/03/2023 D điều khiển xe ô tô biển số 49A-398.61 lưu thông đến địa phận xã Lộc Thành thì bị bị lực lượng chức năng lập biên bản xử phạt về hành vi chạy quá tốc độ. D xuất

trình giấy phép lái xe hạng D số 790186003359 và 01 chứng nhận đăng ký xe ô tô 49 004640, cấp ngày 14/04/2021 của Trần Văn D, biển số xe 49A-398.61. Theo kết luận giám định số 449/KL-KTHS ngày 24/5/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng kết luận: Giấy phép lái xe số 790186003359 đề ngày 28/06/2018, họ tên Trần Văn D, sinh năm 1965 là giả.

Do vậy hành vi của bị cáo Trần Văn D có đủ yếu tố cấu thành tội "*Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức*" quy định tại khoản 1 Điều 341 BLHS.

[03] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự quản lý hành chính của các cơ quan hành chính nhà nước trong lĩnh vực quản lý con dấu, tài liệu hoặc giấy tờ khác. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng không chịu học và thi để được cấp giấy phép lái xe theo quy định, trong khi điều khiển xe ô tô là nguồn nguy hiểm cao độ, bị cáo vẫn cố tình tìm cách giao dịch, đặt người khác làm giả giấy phép lái xe nhằm mục đích điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ, đối phó với lực lượng chức năng khi bị kiểm tra. Do đó cần có mức hình phạt tương xứng nhằm cải tạo bị cáo và để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung đối với loại tội phạm này.

[04] Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại hoặc gây thiệt hại không lớn, do đó cần áp dụng điểm h, s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[05] Xét đề nghị của viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo L thấy rằng: Mức hình phạt đề nghị áp dụng đối với bị cáo là phù hợp với nhân thân và tính chất mức độ của hành vi phạm tội do bị cáo gây ra.

[06] Xét thấy bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, trong thời gian tại ngoại không vi phạm pháp luật, do đó không cần thiết xử phạt tù mà áp dụng Điều 35 Bộ luật hình sự đối với bị cáo cũng đủ để răn đe giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[07] Về hình phạt bổ sung: do áp dụng hình phạt chính là phạt tiền nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[08] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 Giấy phép lái xe số 790186003359 hạng D, tên: Trần Văn D cấp ngày 28/06/2018, nơi cấp: Sở Giao thông vận tải TP. Hồ Chí Minh cần lưu kèm theo hồ sơ vụ án.

[09] Về án phí, lệ phí Tòa án: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án cần buộc bị cáo Trần Văn D phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Trần Văn D phạm tội: "*Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức*".

Căn cứ khoản 1 Điều 341; điểm h, s khoản 1 Điều 51; Điều 35 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần Văn D 50.000.000 (năm mươi triệu) đồng

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 47 Bộ luật hình sự: lưu theo hồ sơ vụ án đối với 01 Giấy phép lái xe số 790186003359 hạng D, tên: Trần Văn D cấp ngày 28/06/2018, nơi cấp: Sở Giao thông vận tải TP Hồ Chí Minh.

3. Về án phí, lệ phí Tòa án: căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Trần Văn D phải nộp 200.000đ án phí HSST.

4. Về quyền kháng cáo: bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày 27/5/2024 để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

"Trường hợp bản án, Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6; Điều 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.".

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lâm Đồng [(2)];
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện Bảo L;
- Chi cục THADS H Bảo L;
- Bị cáo, người liên quan;
- Lưu hồ sơ.

Vũ Thị Thúy Thành

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Trọng Hoàng- Trần Thị Quế **Vũ Thị Thúy Thành**